

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 517/2020/HS-PT

Ngày 09-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Ông Nguyễn Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Nhi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 215/2020/TLPT- HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thanh H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2020/HS-ST ngày 11 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thanh H, sinh năm 1971 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 350B3, Khu phố 1, Phường 8, thành phố BT, tỉnh BT; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LLP (đã chết) và bà NTN (đã chết); tiền án: có 02 tiền án: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/HSST ngày 01/10/1998 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”; tại Bản án hình sự phúc thẩm số 462/HSPT ngày 13/12/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù và 5.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định số: 58/QĐ-XPVPHC ngày 27/02/2019 của Công an thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”; nhân thân: tại Bản án hình sự số 267 ngày 23/7/1992 của Tòa

án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 21/12/1995 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt 36 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, cộng 20 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự số 267 ngày 23/7/1992 thành 56 tháng tù giam; bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2019, chuyển tạm giam từ ngày 23/10/2019 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư NTT – Công ty luật MTV N.H.T và cộng sự; thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre bắt quả tang Lê Thanh H đang bán trái phép 01 gói ma túy đá, giá 500.000 đồng cho HPNT (Ba Khía) tại nhà thuê trọ không số, tổ nhân dân tự quản số 5, ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ của HPNT:

- Thu trong túi quần sau bên trái 01 gói nylon hàn kín bốn phía, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M;

- Thu trong túi áo phía trên, bên trái 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Bontel, số IMEI1: 359507076141267, số IMEI2: 359507076161275, được niêm phong trong phong bì ký hiệu Đ.

* Thu ngay vị trí Lê Thanh H bị bắt: tiền Việt Nam 500.000 đồng (gồm 01 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000 đồng, trên tờ tiền có viết số 21; 02 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ tiền polymer mệnh giá 50.000 đồng), được niêm phong trong phong bì ký hiệu T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thanh H tại nhà thuê trọ không số, tổ nhân dân tự quản số 5, ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; khám xét phòng ngủ của Hà phát hiện thu giữ các vật chứng sau:

* Thu trên nền gạch ở giữa phòng ngủ 01 hộp kim loại màu bạc, kích thước 12cm x 09cm x 2,5cm, kiểm tra bên trong hộp kim loại thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, có ký tự số “2#” màu đỏ, kích thước 14cm x 09cm, bên trong có 08 gói nylon hàn kín có đặc điểm và kích thước khác nhau, trong mỗi gói đều có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1.

- 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 08cm x 05cm, bên trong có chứa 12 đoạn ống nhựa hàn kín, trong mỗi đoạn ống nhựa đều có chứa chất màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2.

- 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp lại, kích thước 10cm x 07cm, bên trong có chứa chất màu nâu nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K3.

- 07 gói nylon hàn kín, có đặc điểm và kích thước khác nhau, trong đó có 01 gói có vạch màu đỏ; trong 07 gói nylon đều có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K4.

Sau khi kiểm tra, hộp kim loại được niêm phong trong phong bì ký hiệu K5.

* Kiểm tra trên giường ngủ thu giữ:

- 01 bóp bằng vải màu nâu, có hoa văn, có kích thước 18cm x 09cm x 04cm, có 02 ngăn kéo, ngăn chính và ngăn phụ, kiểm tra bên trong thu giữ:

+ Thu trong ngăn chính: 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 08cm x 05cm, bên trong có tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K6; 02 thẻ danh thiếp của nhà xe HL và TN.

+ Thu trong ngăn phụ: 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 11cm x 07cm, bên trong có chứa chất màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K7; 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 09cm x 05cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K8; 01 cân điện tử vỏ màu đen, trên vỏ có hình trái táo và chữ số “8GB”, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K9; 01 ống hút nhựa màu xanh, vát nhọn một đầu, dài 16 cm, đường kính 0,6 cm.

Bóp vải, ống hút nhựa và 02 thẻ danh thiếp trong bóp vải nói trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu K10.

- 01 túi da màu nâu, có chữ ARMANI, kích thước 30cm x 27cm x 07cm, có dây mang màu nâu ở phía dưới chỗ để ti vi, bên trong ngăn chính có 01 túi nhựa màu trắng, viền màu hồng và 01 túi vải màu xanh có dây rút, bên trong có:

+ 01 túi bằng nhựa màu trắng, viền bốn cạnh màu hồng, có dây rút màu hồng, kích thước 18cm x 13cm, bên trong có 01 gói nylon kích thước 12cm x 06cm x 04cm có quần dây thun màu đen bên ngoài, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K11.

+ 01 túi bằng vải màu xanh, có dây rút màu xanh, kích thước 22cm x 13cm x 04cm, bên trong có 01 bóp da màu xanh đen có rãnh kéo, kích thước 10cm x 11cm x 04cm, bên trong có 04 gói nylon có kích thước khác nhau gồm: 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 09cm x 05cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy; 01 gói nylon được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 08cm x 04cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy (cả 02 gói nylon này được niêm phong trong phong bì ký hiệu K12); 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 08cm x 06cm, bên trong có chứa chất màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K13; 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 06cm x 05cm, bên trong có chứa chất màu nâu nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K14.

Túi da có chữ ARMANI, túi nhựa màu hồng, túi vải màu xanh, bóp da màu xanh đen cùng được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu K15.

- Thu 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng, số seri: 359544012974956, đang gắn sim số: 0913237432, mặt sau thẻ sim có dãy số: 898402000 và 10944250323, điện thoại này do Hà đang quản lý, sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K16.

- Thu 01 túi xách màu đen, dây mang màu đen, kích thước 29cm x 18cm x 28cm, bên trong có 01 túi nylon màu vàng, kích thước 38cm x 27cm, trong túi nylon màu vàng có 01 gói giấy quần băng keo trong suốt có dán giấy vân đơn của trang mạng Shopee, kiểm tra bên trong gói giấy có 01 túi nhựa có rãnh khếp, kích thước 24cm x 18cm, bên trong có 02 gói nylon:

+ 01 gói nylon được quấn dây thun màu vàng, kích thước 16cm x 14cm, bên trong có 01 túi nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 17cm x 10cm, có chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K17.

+ 01 gói nylon được quấn dây thun màu vàng, hàn kín ba phía, phía còn lại hở, kích thước 19cm x 16cm, bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K18.

Túi xách màu đen có dây mang màu đen, cùng các túi nylon còn lại và gói giấy cùng được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu K19.

- Thu 01 giỏ xách có chữ VASCARA, màu đỏ, kích thước 25cm x 18cm x 12cm, bên trong có:

+ 01 bóp màu đen, kích thước 10cm x 09cm, bên trong có số tiền Việt Nam 10.000.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K20.

+ 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 08cm x 05cm, bên trong có nhiều hạt vụn màu đỏ nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K21.

+ 01 gói nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp lại, bên trong có 18 viên nén hình tròn màu đỏ, trên mỗi viên nén có ký hiệu không rõ hình nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K22.

Giỏ xách có chữ VASCARA màu đỏ và bóp màu đen được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu K23.

* Thu trong vali để cạnh tường, cách giường ngủ 1,5m, số tiền Việt Nam 50.000.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K24. Không thu vali.

Ngoài ra, Lê Thanh H đã tự nguyện chỉ cho Cơ quan điều tra thu giữ một số đồ vật, tài liệu sau:

- 01 hộp nhựa màu vàng kích thước 15cm x 11cm x 06cm, bên trong có 46 túi nylon rỗng có đặc điểm và kích thước khác nhau.

- 01 hộp giấy màu đen cạnh giường ngủ, bên trong có: 01 kéo bằng kim loại; 05 nỏ thủy tinh; 01 bật lửa; 01 ống nhựa màu trắng sọc đỏ vát nhọn 02 đầu; 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 10 ống kim tiêm chưa qua sử dụng.

- 01 cân điện tử màu trắng, phía sau có chữ, số 1000g x 0,1g.

* Tại bản Kết luận giám định số 132/2019/GĐMT ngày 21/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận đối với chất nghi là ma túy đã thu giữ như sau:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0582 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 08 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 32,2450 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K11 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 115,6800 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K17 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 204,0220 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K18 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 199,0470 gam.

Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre mẫu vật sau giám định đã được niêm phong lần lượt có khối lượng K1: 31,1828 gam; K11: 113,5308 gam; K17: 201,3732 gam; K18: 197,7740 gam.

Không hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre mẫu vật ký hiệu M do đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

* Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 132/2019/GĐMT ngày 24/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận bổ sung chất ma túy thu giữ như sau:

- Chất màu trắng đựng trong 12 đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,6083 gam.

- Chất màu nâu đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,0266 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 07 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K4 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,3932 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K6 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 13,3177 gam.

- Chất màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K7 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 8,9265 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K8 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 6,1288 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K12 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 56,7257 gam.

- Chất màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K13 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 11,9583 gam.

- Chất màu nâu đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K14 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 10,5818 gam.

- Chất màu đỏ đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K21 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6578 gam.

- 18 viên nén đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K22 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8097 gam.

Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre mẫu vật sau giám định đã được niêm phong lần lượt có khối lượng: K2: 0,5109 gam; K3: 0,7716 gam; K4: 3,2271 gam; K6: 13,0059 gam; K7: 8,8179 gam; K8: 5,5832 gam; K12: 54,6041 gam; K13: 11,8792 gam; K14: 10,4219 gam; K22: 1,1964 gam.

Không hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre mẫu vật ký hiệu K21 do đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Mẫu vật và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 132K1/2019; 132K2/2019; 132K3/2019; 132K4/2019; 132K6/2019; 132K7/2019; 132K8/2019; 132K11/2019; 132K12/2019; 132K13/2019; 132K14/2019; 132K17/2019;

1232K18/2019; 132K22/2019 có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Minh Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lê Thanh H là 666,1866 gam, gồm: Heroine 33,1015 gam; Methamphetamine 633,0851 gam.

Quá trình điều tra xác định, từ tháng 7/2019 đến khi bị bắt ngày 20/10/2019 Lê Thanh H mua ma túy 02 lần của 01 người tên KA ở thành phố Hà Nội đem về một mình tự phân chia: gói nhỏ nhất bán với giá 200.000 đồng, gói “1 góc 8” giá 500.000 đồng, gói “1 góc 4” giá 700.000 đồng, “1/2 hộp 5” (khoảng 2,5 gam) giá 1.300.000 đồng, “1 hộp 5” giá 2.500.000 đồng, “1 hộp 10” giá 5.000.000 đồng, 01 tép Heroin bán với giá 100.000 đồng, 01 viên hồng phiến bán với giá 60.000 đồng. Khoảng 14 giờ ngày 20/10/2019, HPNT(Ba Khía), sinh năm 1981, ở ấp An Nhơn, xã An Phú Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre sử dụng số điện thoại 0922624892 nhắn tin vào số điện thoại 0913237432 của H hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, H đồng ý bán và hẹn Thái đến nH; khoảng 30 phút sau, H đang ở nH sau nghe Thái kêu nên vào phòng lấy gói ma túy đã phân chia sẵn ra phía trước nH gặp Thái, Thái đưa H số tiền 500.000 đồng, gồm 01 tờ polymer mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ polymer mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ polymer mệnh giá 50.000 đồng, H nhận tiền và đưa Thái 01 gói ma túy đá, Thái cất gói ma túy vào túi quần phía sau bên trái, việc mua bán ma túy giữa H và Thái có Nguyễn Ngọc Lâm nhìn thấy. Khi H cầm tiền vừa đi đến trước cửa phòng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre bắt quả tang.

Ngoài lần bắt quả tang, H khai nhận còn bán ma túy nhiều lần cho nhiều người tại nH thuê trọ không sổ, tổ nhân dân tự quản số 5, ấp Phú Ho, xã Phú Hưng, tHành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre nhưng không nhớ được cụ thể thời gian, họ tên, địa chỉ của người mua, thu lợi số tiền 7.000.000 đồng. H chỉ nhớ bán trái phép chất ma túy 04 lần, cho 04 người. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: trong tháng 8/2019 (không xác định được ngày), NTL, sinh năm 1987, ở ấp Hòa Thành B, xã Lương Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đến nhà H chơi, sau đó có 01 người phụ nữ quen với L ở tiệm game bắn cá (L không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này) gọi điện thoại nhờ L chỉ chỗ để mua ma túy sử dụng. L chỉ đường cho người phụ nữ này đến nH của H; khoảng 30 phút sau người phụ nữ này đến hỏi H mua “1 hộp 10” ma túy đá, giá 5.000.000 đồng, H đồng ý bán ma túy cho người phụ nữ và nhận tiền, L có nhìn thấy. Sau đó 02 ngày, người phụ nữ đến trả ma túy lại cho H do ma túy

không đạt chất lượng, H trả lại cho người phụ nữ này số tiền 3.500.000 đồng, sau đó H đem ma túy cất giấu để đổi lại.

- Lần thứ hai: trong tháng 9/2019 (không xác định được ngày) Nguyễn Thành L đến nH của H chơi, tại đây L hỏi mua của H 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng, H đồng ý bán, L trả tiền và đem ma túy về nhà sử dụng một mình. L còn mua ma túy của H nhiều lần, số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể.

- Lần thứ ba: không rõ thời gian cụ thể, trước ngày 20/10/2019 khoảng 04 đến 05 ngày, L dẫn người bạn tên là Hiếu (không xác định được họ, địa chỉ cụ thể) đến nhà nhờ H bán dùm 01 cái bàn trị giá 15.000.000 đồng. Do thấy cái bàn đã cũ không còn giá trị nhiều nên H không nhận, sau đó H có bán cho Hiếu “1/2 hộp 5” ma túy đá, giá 1.300.000 đồng và nói khi nào có tiền đem đến trả và lấy bàn về. Hiếu chưa trả tiền bán ma túy cho H.

- Lần thứ tư: khoảng 15 giờ ngày 19/10/2019 thông qua sự giới thiệu của L, HPNT(Ba Khía) gọi điện cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, H đồng ý bán và kêu Thái đến nhà để giao ma túy. Thái nhờ Nguyễn Ngọc Lâm (Tèo), sinh năm 1987, ở Số 05, ấp Phú Ho, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre làm nghề chạy xe honda ôm chở Thái đến nhà H; khoảng 30 phút sau, Lâm chở Thái đến trước nhà H, tại đây H bán cho Thái 01 gói ma túy, Thái trả cho H 500.000 đồng, có Lâm nhìn thấy, gói ma túy mua được Thái đem về sử dụng một mình.

Quá trình điều tra xác định Lê Thanh H đã 01 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, 02 lần bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích”, 01 lần bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 lần bị xử phạt vi phạm Hành chính về Hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào năm 2012; năm 2016 H cùng với mẹ là bà Nguyễn Thị Nhường chuyển hộ khẩu từ tHành phố H Nội vào sinh sống tại nH Số 350B3, Khu phố 1, Phường 8, tHành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Trong thời gian này, H quen và chung sống như vợ chồng với chị Trần Thị Thùy Trang; tháng 03/2019 H bán nhà cho Trần Thị Xuân Yên với số tiền là 650.000.000 đồng, sau khi trừ nợ còn lại số tiền 450.000.000 đồng bà Nhường giao cho H cất giữ. Sau đó, H nhờ Trang đứng ra thuê nH không sổ thuộc tổ nhân dân tự quản Số 5, ấp Phú Ho, xã Phú Hưng, tHành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre để ở. Do H có sử dụng ma túy, bản thân không có việc làm nên nảy sinh ý định mua ma túy về bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2019 đến tháng 9/2019, H mua ma túy của người phụ nữ tên KA ở thành phố Hà Nội 02 lần, mua hơn 600

gam ma túy đem về cất giấu chia nhỏ vừa để sử dụng và bán lại cho người nghiện. Để có tiền mua ma túy H đã lấy 309.000.000 đồng trong số tiền bán nhà có được, H sử dụng các số điện thoại 0913237432, 0939466324, 0389940171 và nhiều số điện thoại khác liên lạc với số điện thoại 0964798971 của KA và chuyển tiền cho KA qua các tài khoản tên Trần Thị Lư, Đỗ Tiến Dũng và Lưu Bách Cường thuộc Ngân Hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam Chi nhánh tỉnh Bến Tre (Ngân hàng Vietinbank) để mua ma túy. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: khoảng tháng 7/2019, H trực tiếp một mình đi tàu hỏa ra thành phố Hà Nội gặp người phụ nữ tên O (thường gọi là O Tèo, không rõ họ và địa chỉ) tại Vườn hoa Quốc Tử Giám, khu vực ngã tư Cát Linh - Quốc Tử Giám thuộc phường Cát Linh và phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, H được O cho số điện thoại của người phụ nữ tên KA để mua ma túy, sau đó H gọi điện thoại hỏi mua của KA 300 gam ma túy đá (loại Methamphetamine) thì KA đồng ý bán, hẹn 02 ngày sau sẽ giao ma túy. Lúc này, H lên cơn nghiện nên nhờ 01 người thanh niên Hành nghề chạy xe honda ôm (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) mua dùm H “05 chỉ” Heroine (hơn 10 gam), giá 15.000.000 đồng, cho thêm người này 2.000.000 đồng. Khoảng hơn 01 giờ sau, người thanh niên quay lại giao ma túy cho H tại Vườn hoa Quốc Tử Giám và đưa thêm 40 viên hồng phiến nói là người bán heroine cho thêm. Khoảng 24 giờ ngày hôm sau, KA hẹn gặp H tại khu vực hồ Thành Công thuộc phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để giao ma túy. Tại đây, KA bán cho H hơn 300 gam ma túy đá với giá 132.000.000 đồng, sau đó H đón xe khách Hà Loan tuyến Thành phố Hà Nội - thành phố Cần Thơ về tỉnh Bến Tre, đem ma túy mua của KA và ma túy nhờ người thanh niên mua cất giấu tại phòng ngủ để phân chia vừa sử dụng và bán lại. Do khối lượng ma túy đá mua kém chất lượng (bị nhuyễn) nên H chỉ bán được khoảng hơn 100 gam, số còn lại H đem cất giấu để đổi lại (gói ma túy thu giữ ký hiệu K17).

- Lần thứ hai: khoảng đầu tháng 9/2019, H gọi điện thoại cho KA để hỏi mua 300 gam ma túy đá, KA đồng ý bán với giá 160.000.000 đồng và kêu H chuyển tiền cho KA qua số tài khoản tên TTL, DTD và LBC thuộc Ngân hàng Vietinbank. Từ ngày 10/9/2019 đến ngày 24/9/2019, H 05 lần thực hiện giao dịch chuyển tiền vào các tài khoản nói trên với tổng số tiền là 160.014.850 đồng, sau đó KA chuyển ma túy cho H qua xe khách Hà Loan. Khoảng 02 ngày sau, H nhận được ma túy đem về phòng ngủ cất giấu phân chia nhỏ để bán lại (gói ma túy thu

giữ ký hiệu K18). Đến ngày 20/10/2019, H đang bán ma túy cho HPNT thì bị bắt quả tang và bị thu giữ toàn bộ số ma túy.

Qua nhận dạng H xác định người phụ nữ tên KA là Nguyễn Thị LA, sinh năm 1975, ở phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra làm việc với LA khai nhận không có việc chuyển tiền giữa LA và H là để giao dịch mua bán ma túy mà là giao dịch trả nợ của H với LA, vì trước đây LA nghe chồng là NTS kể H có mượn của Sơn số tiền 50.000.000 đồng. Ngày 12/9/2018 Sơn chết, LA có nhiều lần sử dụng số điện thoại 0964798971 của Sơn gọi vào số máy 0913237432 để đòi tiền và H đồng ý trả tiền bằng hình thức chuyển khoản thẻ ATM nên LA có hỏi mượn thẻ ATM của bà TTL (mẹ của LA) để nhận tiền chuyển khoản của H, các tài khoản tên DTD và LBC thì LA không biết. Cơ quan điều tra tiếp tục mời LA làm việc nhưng LA không đến.

Quá trình điều tra, H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lời khai của H phù hợp lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập. Cơ quan điều tra xác định số tiền 60.000.000 đồng là số tiền hợp pháp của bà NTN nên đã trả cho bà N do ông LTH (con bà N, đại diện theo ủy quyền) nhận số tiền 50.000.000 đồng, ông LTH tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền còn lại là 10.000.000 đồng trong đó 7.000.000 đồng nộp tiền thu lợi bất chính của H và 3.000.000 đồng nộp để đảm bảo thi hành án cho H; trả cho HPNT01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Bontel số IMEI1: 359507076141267, số IMEI2: 359507076161275. Các vật chứng còn lại và số tiền 10.500.000 đồng Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để đảm bảo quá trình xét xử và thi hành án.

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT-VKSBT-P1 ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Lê Thanh H về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2020/HS-ST ngày 11 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H tù chung thân.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/5/2020, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì mức án đã tuyên là nặng, bị cáo nêu các lý do để xin giảm nhẹ như bản thân bị bệnh hiểm nghèo không còn khả năng lao động, cha mẹ bị cáo là cán bộ có công được tặng nhiều huân, huy chương, khi bị bắt bị cáo đã nhận rõ tội lỗi và thành khẩn khai báo, hợp tác điều tra, bị cáo phạm tội do hoàn cảnh khó khăn phải chăm sóc cha mẹ già bị bệnh nặng, vì túng quẫn đã mua bán ma túy để có tiền trang trải trả nợ cho cha mẹ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định bị cáo đã thừa nhận hành vi và án sơ thẩm đã xét xử đúng nên không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng, chỉ phân tích các lý do bị cáo đã thành khẩn khai báo; thuộc thành phần gia đình có công, hoàn cảnh gia đình khó khăn để đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt để thể hiện tính khoan hồng.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo do cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định pháp luật trong quá trình tiến hành tố tụng, các căn cứ để quy kết hành vi phạm tội của các bị cáo là có cơ sở, đúng người đúng tội, không oan sai. hành vi bị cáo đã thực hiện qua kết quả điều tra đã đủ cơ sở để truy tố và xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt tù chung thân là đã có chiều cố đặc biệt cho bị cáo. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự xã hội nên cần xử phạt cho nghiêm. Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình chứng cứ mới, các lý do kháng cáo đã nêu đã được ghi nhận trong bản án sơ thẩm để lượng hình nên không có cơ sở để xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng: quá trình tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng quy định, các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp, đảm bảo tính khách quan. Đây đủ để giải quyết toàn bộ các vấn đề của vụ án.

Về nội dung vụ án: bị cáo đã bị bắt quả tang khi đang thực hiện Hành vi phạm tội, đã thừa nhận tự nguyện khai báo, không bị ép cung, nhục hình, có Luật sư chứng kiến trong nhiều buổi hỏi cung. Xét lời khai nhận của bị cáo về Hành vi

đã thực hiện là phù hợp với Biên bản bắt người có Hành vi phạm tội quả tang ngày 20 tháng 10 năm 2019 và lời khai của những người làm chứng Huỳnh Phạm Ngọc Thái, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Ngọc Lâm, với các vật chứng đã thu giữ và Kết luận giám định, đủ cơ sở kết luận bị cáo đã mua bán trái phép các chất ma túy.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước đối với các chất ma túy. Quá trình điều tra chứng minh được bị cáo phạm tội thuộc trường hợp từ hai lần trở lên, nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Với tổng khối lượng ma túy đã thu giữ và giám định như kết quả điều tra thể hiện, truy tố và xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

Xét kháng cáo thấy rằng án sơ thẩm đã xác định đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của Hành vi phạm tội, vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo nên hình phạt đã tuyên là tương xứng. Bị cáo kháng cáo xin giảm án nhưng không xuất trình thêm chứng cứ nào mới so với giai đoạn xét xử sơ thẩm nên yêu cầu kháng cáo và các ý kiến bào chữa của Luật sư là không có cơ sở để chấp nhận. Trong tình hình vi phạm pháp luật về Hành vi mua bán, vận chuyển ma túy diễn biến phức tạp như hiện nay cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe, phòng ngừa chung -theo đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử thống nhất giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng:

Điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 39 Bộ luật Hình sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt:

Lê Thanh H tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2019.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đắc Minh Trần Văn Mười

Nguyễn Thị Thụy Vũ

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Cục THA DS tỉnh Bến Tre
- TTG Công an tỉnh Bến Tre,
bị cáo;
- Lưu: HS; VP; (HTKN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thụy Vũ

